

NHÀ Ở NÔNG THÔN

Về nhà ở nông thôn bắc bộ vùng đồng bằng Sông Hồng

Người Việt nói chung và “người nông dân” nói riêng sống trong hệ cô lập của Làng, giới hạn của chúng ta là những cánh đồng. Đi sang Làng khác có khi mất cả cánh đồng và từ đó họ hình thành nên một chu trình, một hệ thống cô lập nhỏ hơn đấy chính là nhà. Mô hình “Vườn- Ao- Chuồng” tự cung tự cấp sinh ra từ đó.. Qua các thời kỳ nhà tranh vách đất, ba gian hai chái xưa kia dần thay bằng các loại nhà ảnh hưởng phương Tây, với các cột toscan, nhà nhiều tầng. Phải chăng văn hóa phương Đông, thẩm mỹ phương Đông không còn nhiều sức hút tại một đất nước châu Á hội nhập? Ngôi nhà nông thôn Bắc Bộ là sản phẩm của lịch sử, của sự học tập, của đúc kết kinh nghiệm vì thế nó mang đậm dấu ấn người phương Đông với hình thức nhỏ, thấp, thanh mảnh – đó là giá trị tiềm tàng khiến chúng ta suy nghĩ về thứ kiến trúc phù hợp hơn với bối cảnh thôn quê.

Ngôi nhà và khoảng sân là một tổng hòa, có sự kết nối qua lại trong các hoạt động. Đặc biệt với một làng nghề làm miến như Cụ Đà thì mỗi hộ dân cũng cần những không gian cho việc làm nghề. Ngôi nhà truyền thống đáp ứng được điều đó, mỗi hộ có một sân rộng để chế biến, để phơi nhưng lại pha tạp với các hoạt động chăn nuôi vốn nên tách biệt, việc sinh hoạt gia đình cũng trở nên phức tạp hơn. Và trách nhiệm của kiến trúc là tác động tỉ mỉ vào những mối quan hệ đó để chúng bền bỉ phát triển song song với nhau.

Nguyên nhân và các yếu tố tác động đến việc thay đổi không gian

Nguyên nhân chung:

- Phương thức sản xuất phát triển hơn, chuyển hóa (từ thuần nông sang kết hợp nghề thủ công, dịch vụ, thương mại)
- Đất chật người đông, quỹ đất ở ngày một bị thu hẹp dần, việc bố trí theo hướng hỗn hợp cũng nên được cân nhắc, diện tích Ao luôn tạo nên độ thoáng nhưng liệu còn có nên là ‘của riêng’ khi hiệu quả không cao.
- Con đàn cháu đống, gia đình “đa thế hệ” thành gia đình nhỏ “hạt nhân” cũng dẫn đến việc chia lô, sê đất. Ngoài ra việc con cháu lên thành thị lập nghiệp cũng dẫn đến việc giảm số lượng thành viên ở ngôi nhà cũ, chủ yếu là những người có khả năng lao động kém, như ông- bà, trẻ nhỏ.

Nguyên nhân riêng:

- Khoảng sân “cô đơn”, vốn rộng nhưng dần xu hướng hẹp tính linh hoạt chưa cao, những hoạt động sản xuất và sinh hoạt chồng chéo lên nhau trong cùng 1 vị trí khiến cho chất lượng cuộc sống có thể đi xuống.
- Tính đa dạng, cái mới mẻ trong giới hạn 1 mô hình cũ là điều cần thiết để thêm sự thu hút, nuôi dưỡng theo thời gian những bản sắc.
- Nhìn chung ngôi nhà nông thôn bắc bộ dần mất đi cái hồn, cái kết nối vốn có của nó, cũng do tác động từng thời kỳ phát triển để thích nghi, hòa hợp với thời đại.

Với bối cảnh đặt ra, nhóm đưa đến mô hình “nông thôn - mới”

Xuất phát điểm vẫn là hình tượng ngôi nhà truyền thống với năm gian hai chái, với không gian chính giữa là không gian thờ và hai bên là không gian tiếp khách, sinh hoạt chung và ngủ nghỉ và xung quanh là những khu vực vụ trợ nhằm giữ tính nguyên vẹn trong cảm nhận cũng như trong tư tưởng của người dân về ngôi nhà truyền thống.

Vì thế giải pháp đặt ra như một sự dịch chuyển, đưa không gian truyền thống (TĨNH) lên cao và dành không gian dưới mặt đất (ĐỘNG) cho những hoạt động cần nhiều sự tương tác, giao lưu. Tách biệt hơn hai luồng không gian để nó cùng tồn tại song song phát triển.

Ngày nay với các làng nghề thủ công, cũng cần có không gian để người dân có thể làm việc và sản xuất sản phẩm. Từ 3 yếu tố: giảm diện tích đất, vườn nông nghiệp chiều đứng, nâng & giữ nguyên vẹn hiện trạng nhà cũ tạo ra một chu trình của sự phát triển xoay vòng, vừa bảo tồn được tính nguyên vẹn của nhà ở Bắc bộ vừa tạo được thêm không gian riêng cho từng hoạt động.

Chu trình “Vườn- Ao- Chuồng” khối phụ trợ kết cấu tôn thép nhẹ cũng được hệ thống liên kết với khối chính ở ngay đằng sau. Tạo nên chuỗi khép kín, một thiết lập mới cho việc chuyển hóa hiệu quả năng lượng.

Không gian làng nghề bên dưới gian nhà chính sử dụng để chế biến miến, phân tách với khoảng sân nuôi trồng và chăn nuôi phía sau một cách gọn gàng. Bố trí là một không gian riêng và chỉ kết nối với sân chung khiến cho dây chuyền sản xuất trở nên tinh gọn hơn, sạch sẽ hơn và khi cần cũng có thể tùy biến linh động nhiều dịp lễ tết.

Vật liệu nhẹ song hành vật liệu truyền thống

Vật liệu: Gõ - gạch- ngói những yếu tố đầu tiên và đã định hình sẵn khi ta nhắc đến nhà ở nông thôn. Theo thời đại, các vật liệu nhẹ (tôn, kết cấu khung thép,..) như thành quả của cách mạng công nghiệp dần xuất hiện thay thế và phát huy tốt vai trò của chúng, bền bỉ và dễ dàng lắp đặt. Ngôi nhà theo thời đại là những bước tiến nhỏ bên cạnh những giá trị cũ, cải thiện và bồi đắp cho cái cũ về những yếu tố diện tích, khối lượng, sự linh hoạt nhằm hướng tới những giá trị mới.

Khung thép - tôn: sử dụng đến 90% cho gian nhà sau, phù hợp với một diện tích nhỏ. Mái tôn là vật liệu sẽ xuất hiện nhiều cho việc che chắn (cửa, lan can, mái,..) và hệ khung thép tạo nên sự hoàn chỉnh cho công năng. Với môi trường nhiệt đới gió mùa thì tôn tránh nóng nhiều lớp đạt hiệu quả thông thoáng.

Ngoài ra Phương án sử dụng thanh kèo Zacs nhưng vẫn giữ nguyên cách bố trí theo tỉ lệ chia khung vì kèo truyền thống – nhẹ, đơn giản hơn, giảm thiểu được việc dùng cây thân gỗ khối tích lớn cho các công trình diện rộng trong hiện trạng sản lượng gỗ ngày một ít hơn.

Gạch hoa gió: thông thoáng, cách li. Kết hợp với kính phân chia nê nếp và kín đáo khu vực chuồng trại và khu vực sản xuất, phân chia nhẹ giữa trước và sau, trong và ngoài. Ngoài ra hiệu ứng của mảng tường hoa gió tạo nên sự nhẹ nhàng cho khối đế, tôn vinh nhiều nhất khối truyền thống bên trên.

Nội thất gỗ: mộc mạc và ấm áp, là thứ trung hòa độ lạnh của kim loại, giữ lại nhiều nhất giá trị hoa văn truyền thống.

